

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG  
BỘ MÔN TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN  
Học kỳ 1, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung:

Tên học phần:	Kỹ năng máy tính và tin học ứng dụng văn phòng		
Mã học phần:	71CICT10012	Số tin chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	Môn học chung		
Hình thức thi: <b>Thực hành</b>	Thời gian làm bài:	<b>90</b>	phút
Thí sinh được tham khảo tài liệu:	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
CLO4	Xây dựng quyển tiểu luận theo quy chuẩn	Thực hành	50%	Phần Word (câu 1 đến câu 4)	10/10	
CLO5	Giải quyết các vấn đề về tính toán số liệu cơ bản sử dụng bảng tính Excel	Thực hành	50%	Phần Excel (câu 1 đến câu 9)	10/10	

III. Nội dung câu hỏi thi

Phần Word (đề lẻ)

Câu 1: Header and Footer

(1 điểm)

Tùy chỉnh Header and Footer theo mẫu sau. Sinh viên phải điền đầy đủ thông tin vào.

Header:

Họ và tên SV: ..... MSSV: .....

Ngày thi: ..... Ca thi: ..... Phòng thi: .....

Footer:

**Câu 2: Columns**

(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

# Thiết kế trang sức

**Đ**ồ án Trang sức là một trong rất nhiều đồ án thuộc chương trình đào tạo ngành Thiết kế Công nghiệp – Tạo dáng sản phẩm tại khoa Mỹ thuật Công nghiệp, trường ĐH Văn Lang. Bên cạnh những đồ án tập trung vào sản phẩm phức tạp như Phương tiện giao thông hay Kim khí điện máy..., ngành Thiết kế Công nghiệp còn trang bị kỹ năng thiết kế những vật dụng hàng ngày như Sản phẩm nội thất, Trang sức...

**T**hị trường việc làm đối với Sinh viên ngành Thiết kế Công nghiệp – Tạo dáng Sản phẩm tương đối rộng, sản phẩm được ứng dụng vào nhiều lĩnh vực xã hội. Riêng với ngành Thiết kế Trang sức, xu hướng phát triển ngành ngày càng mạnh nhằm đáp ứng nhu cầu thực tế, chương trình đào tạo do đó cũng phải đi theo hướng chuyên nghiệp và bài bản.



**Thiết kế** trang sức vốn là một công việc có đối tượng tham gia rộng. Người thiết kế trang sức không nhất định phải là giới trẻ, miễn là người đó đam mê trang sức và có khả năng nghề nghiệp. Trang sức cũng có nhiều loại hình, như nữ trang, trang sức dành cho nam, trang sức đi kèm trang phục...; đa dạng về chất liệu ứng dụng, không chỉ giới hạn ở các loại đá quý, ngọc trai mà còn có thể là gỗ, đá hóa thạch... Tại các nước như Nhật, Ý, Hàn Quốc... thiết kế

trang sức phát triển mạnh và có hệ thống đào tạo rất bài bản.

**Câu 3: Table & Index & Equation**

**a) Table**

(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

<b>PHIẾU YÊU CẦU SỬA CHỮA</b> Ngày...tháng...năm...		SỐ PHIẾU	
Đơn vị yêu cầu:		Tên thiết bị	
Mô tả tình trạng hư hỏng:		Người yêu cầu .....	
		Trưởng bộ phận.....	
Nội dung sửa chữa	Vật tư thay thế	Quy cách	Số lượng
Nhân viên sửa chữa	Đơn vị yêu cầu	Đơn vị sửa chữa	
Ngày hoàn thành			

**b) Index**

(1 điểm)

**Mục lục**

Câu 1: Header and Footer .....	1
Câu 2: Columns.....	2
Câu 3: Table & Index & Equation .....	3
a) Table .....	3
b) Index .....	3
c) Equation .....	3
Câu 4: Tabs & SmartArt .....	4
a) Tabs.....	4
b) SmartArt .....	4

**c) Equation**

(1 điểm)

$$y \Leftrightarrow \begin{cases} |t|^n = r \\ \sqrt[4]{x-6 + \pi} = \frac{\sin x}{\pi} \\ \sin n\alpha = \sin \varphi \end{cases}$$

**Câu 4: Tabs & SmartArt****a) Tabs**

(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

**TỜ KHAI Y TẾ**

Cửa khẩu: .....

Họ tên: .....

Năm sinh: ..... Giới tính: ..... Quốc tịch: .....

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: ..... Thông tin đi lại (phương tiện): .....

Số hiệu phương tiện: ..... Số ghế: .....

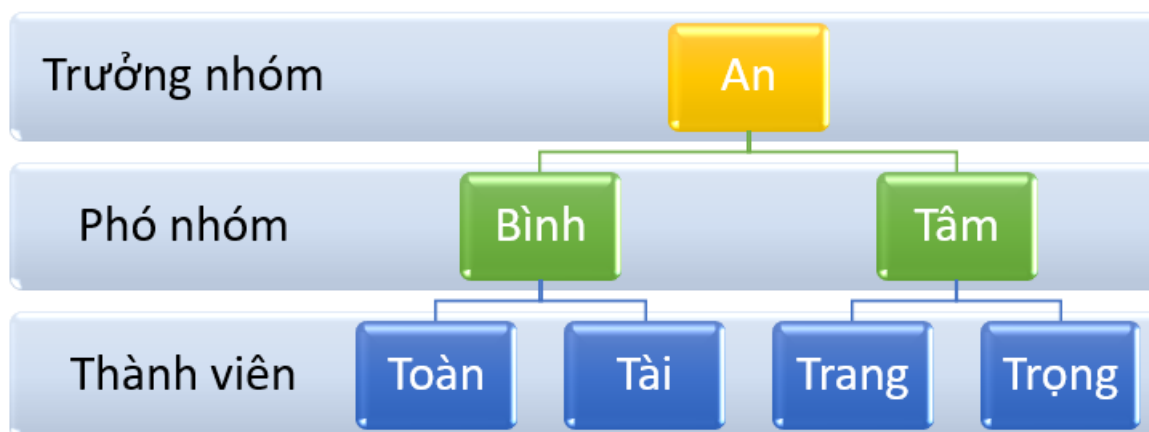
➤ Ngày khởi hành: ..... Ngày nhập cảnh: .....

➤ Điểm đi: ..... Tỉnh/TP: .....

➤ Điểm đến: ..... Tỉnh/TP: .....

**Người viết đơn***(ký xác nhận và ghi rõ họ tên)***b) SmartArt**

(1 điểm)



---

**Phần Excel**

Cho dữ liệu như trong file Excel. Yêu cầu (viết công thức ở dòng 5 sau đó sao chép xuống đủ 50 dòng trong bảng tính)

**Câu 1: (1 điểm)**

Xác định MÃ SẢN PHẨM dựa vào 2 ký tự 3 và 4 của MÃ HOÁ ĐƠN.

**Câu 2: (1.5 điểm)**

Xác định TÊN SẢN PHẨM theo quy tắc sau: (viết chính xác dấu tiếng Việt, chữ Hoa / thường không phân biệt)

- + Nếu MÃ SẢN PHẨM là AD thì TÊN SẢN PHẨM là Áo Dài
- + Nếu MÃ SẢN PHẨM là DT thì TÊN SẢN PHẨM là Đầm Dạ Hội
- + Nếu MÃ SẢN PHẨM là VL thì TÊN SẢN PHẨM là Váy Công Sở

**Câu 3: (1.5 điểm)**

Xác định GIÁ BÁN dựa vào MÃ SẢN PHẨM trong BẢNG ĐƠN GIÁ ở Sheet [BangDo].

**Câu 4: (2 điểm)**

Xác định giá trị của cột TẶNG QUÀ theo quy tắc sau:

- + Nếu NGÀY của NGÀY BÁN là từ 10 đến 12 Hoặc MÃ SẢN PHẨM là VL thì tặng quà là "voucher"
- + Nếu SỐ LƯỢNG (CÁI) > 145 thì tặng quà là "túi xách"
- + Còn lại thì tặng quà là "no"

**Câu 5: (1 điểm)**

Tính GIẢM GIÁ (VND) = SỐ LƯỢNG (CÁI) \* GIẢM GIÁ (USD) \* TỶ GIÁ USD. Kết quả được làm tròn đến Hàng Trăm sử dụng HÀM đã học.

**Câu 6: (1 điểm)**

TRÍCH LỌC dữ liệu sang Sheet [TrichLoc] các mẫu tin có SỐ LƯỢNG (CÁI) >= 82.

**Câu 7: (0.5 điểm)**

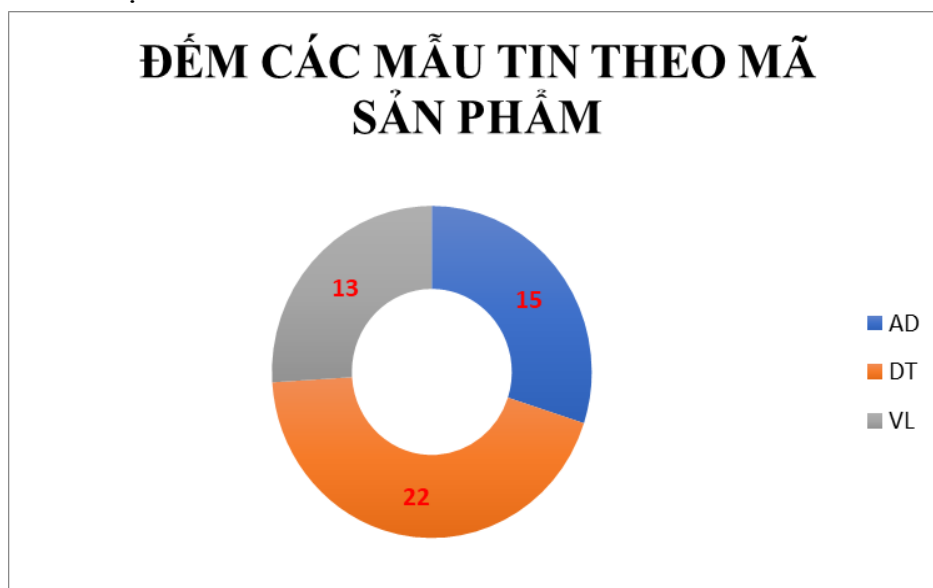
Đọc yêu cầu và sắp xếp bảng tính ở Sheet [SapXep], KHÔNG Sắp xếp tại sheet này.

**Câu 8: (1 điểm)**

Tại Sheet [ThongKe], Đếm Các Mẫu Tin theo MÃ SẢN PHẨM.

**Câu 9: (0.5 điểm)**

Vẽ đồ thị như mẫu sau:

**ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM**

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
<b>I. Word</b>		<b>10</b>	
<b>Câu 1: Header and Footer</b>		<b>1.0</b>	
Tạo và định dạng Header theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có canh Tab ở Header và điền đầy đủ thông tin như yêu cầu	0.5	
Tạo và định dạng Footer theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có chèn số trang và tổng số trang	0.5	
<b>Câu 2: Columns</b>		<b>2.0</b>	
<b>Tạo và định dạng Columns</b>	Chia đúng số lượng cột, chỉnh DropCap như yêu cầu. Có chèn ảnh vào vùng chia cột và thực hiện trang trí ảnh như yêu cầu. Có trang trí tiêu đề bài viết như yêu cầu.	2.0	
<b>Câu 3: Table &amp; Index &amp; Equation</b>		<b>4.0</b>	
Tạo và định dạng Table theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có đúng bố cục dòng, cột, ô. Có thực hiện nhập nội dung và trang trí văn bản. Có đóng khung, tô	2.0	

	nền và thực hiện đặt Tab Stop trong bảng.		
Tạo danh mục nội dung (mục lục)	Tạo chính xác các danh mục nội dung dùng Index và có 2 cấp bậc như yêu cầu	1.0	
Tạo và định dạng Equation	Tạo đúng các cấu trúc toán và thể hiện đúng các phân tử trong công thức	1.0	
<b>Câu 4: Tabs &amp; SmartArt</b>		<b>3.0</b>	
Tạo và định dạng Tabs	Nhập chính xác nội dung. Tạo đúng loại Tab, số lượng và cấu hình Leader chính xác như yêu cầu.	2.0	
Tạo và định dạng SmartArt theo mẫu	Chọn đúng loại SmartArt, có tạo đầy đủ và chính xác các nội dung. Có chỉnh style và color cho SmartArt	1.0	
<b>II. Excel</b>		<b>10</b>	
<b>Câu 1</b>		<b>1.0</b>	
Xác định MÃ SẢN PHẨM dựa vào 2 ký tự 3 và 4 của MÃ HOÁ ĐƠN.	mid(C5,3,2)	1.0	
<b>Câu 2</b>		<b>1.5</b>	
Xác định TÊN SẢN PHẨM theo quy tắc sau: (viết chính xác dấu tiếng Việt, chữ Hoa / thường không phân biệt) + Nếu MÃ SẢN PHẨM là AD thì TÊN SẢN PHẨM là Áo Dài + Nếu MÃ SẢN PHẨM là DT thì TÊN SẢN PHẨM là Đầm Dạ Hội + Nếu MÃ SẢN PHẨM là VL thì TÊN SẢN PHẨM là Váy Công Sở	if(D5="AD","ÁO DÀI", if(D5="DT","ĐÀM DẠ HỘI", "VÁY CÔNG SỞ"))	1.5	
<b>Câu 3</b>		<b>1.5</b>	
Xác định GIÁ BÁN dựa vào MÃ SẢN PHẨM trong BẢNG ĐƠN GIÁ ở Sheet [BangDo].	Vlookup(D5, BangDo!\$C\$3:\$F\$4,2,0)	1.5	
<b>Câu 4</b>		<b>2.0</b>	
Xác định giá trị của cột TẶNG QUÀ theo quy tắc sau:	if(or(and(day(G5)>=10, day(G5)<=12),D5="VL"),	2.0	

+ Nếu NGÀY của NGÀY BÁN là từ 10 đến 12 Hoặc MÃ SẢN PHẨM là VL thì tặng quà là "voucher" + Nếu SỐ LƯỢNG (CÁI) > 145 thì tặng quà là "túi xách" + Còn lại thì tặng quà là "no"	"voucher",if(E5>145, "túi xách","no"))		
<b>Câu 5</b>		<b>1.0</b>	
Tính GIẢM GIÁ (VND) = SỐ LƯỢNG (CÁI) * GIẢM GIÁ (USD) * TỶ GIÁ USD. Kết quả được làm tròn đến Hàng Trăm sử dụng HÀM đã học.	Round(E5*I5*\$J\$2,-2)	1.0	
<b>Câu 6</b>		<b>1.0</b>	
TRÍCH LỌC dữ liệu sang Sheet [TrichLoc] các mẫu tin có SỐ LƯỢNG (CÁI) >= 82.	Thực hiện chính xác thao tác trích lọc để lấy ra các mẫu tin như yêu cầu và sao chép vào Sheet [TrichLoc]	1.0	
<b>Câu 7</b>		<b>0.5</b>	
Đọc yêu cầu và sắp xếp bảng tính ở Sheet [SapXep], KHÔNG Sắp xếp tại sheet này.	Thực hiện chính xác thao tác sắp xếp để kết quả hiển thị chính xác như yêu cầu.	0.5	
<b>Câu 8</b>		<b>1.0</b>	
Tại Sheet [ThongKe], Đếm Các Mẫu Tin theo MÃ SẢN PHẨM.	CountIf(DuLieu!\$D\$5:\$D\$54, ThongKe!C5)	1.0	
<b>Câu 9</b>		<b>0.5</b>	
Vẽ đồ thị theo mẫu	Vẽ chính xác loại đồ thị với vùng dữ liệu như yêu cầu. Có định dạng đồ thị theo yêu cầu.	0.5	
	<b>Điểm tổng</b>	<b>20.0</b>	

Người duyệt đề



Th.S Nguyễn Thu Nguyệt Minh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 11 năm 2023

Giảng viên ra đề



Th.S Châu Quang Vũ